

Số: 1175/QĐ-UBND

Đak Doa, ngày 25 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai và lập
bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 1001/TTr-TNMT ngày 21/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện Đak Doa, tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan: phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Nội vụ, phòng Tài chính – Kế hoạch, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế - Hạ tầng; Giám đốc Trung tâm văn hóa, thể dục và thể thao huyện, Chi cục trưởng Chi cục thống kê huyện, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện, Trưởng Công an huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở TNMT (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Lưu VT-KT, NC.



Nguyễn Tiến Dũng



CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng

KẾ HOẠCH

Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND huyện Đak Đoa)

Căn cứ Công văn số 1729/UBND-NL ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện thống kê đất đai năm 2018 và chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai năm 2019; Công văn số 2486/STNMT-ĐKTK ngày 31/8/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thống kê đất đai năm 2018 và chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai năm 2019; Công văn số 2911/STNMT-ĐKTK ngày 10/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai năm 2019; Công văn số 1004/STNMT-ĐKTK ngày 12/4/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; Công văn số 1315/STNMT-ĐKTK ngày 09/5/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chuẩn bị công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, UBND huyện xây dựng Kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 nhằm đánh giá chính xác thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện trên phạm vi toàn huyện tính đến hết ngày 31/12/2019; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất của các cấp.

Cung cấp thông tin, số liệu làm căn cứ để lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2025.

Làm cơ sở đề xuất điều chỉnh các chính sách, pháp luật về đất đai.

Cung cấp số liệu để xây dựng niên giám thống kê các cấp và phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo, nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

Kiểm kê toàn bộ quỹ đất hiện có để đánh giá khả năng khai thác, phân bổ sử dụng đất vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội của từng cấp; đặc biệt là chương trình khai thác, phát huy tiềm năng đất đai trong xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ quỹ đất dự trữ, bảo vệ môi trường sinh thái, đa dạng sinh học.

2. Yêu cầu

Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 cần phải được đổi mới về nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện để nâng cao chất lượng thực hiện, khắc phục hạn chế, tồn tại của kỳ kiểm kê đất đai trước đây.

Toàn bộ đất đai trong phạm vi địa giới hành chính phải được kiểm kê đầy đủ theo địa giới hành chính cấp xã và cấp huyện (*trong đó đơn vị hành chính cấp xã là đơn vị cơ sở để thực hiện kiểm kê đất đai*). Kiểm kê chính xác về diện tích của từng loại đất; diện tích theo đối tượng quản lý, sử dụng; diện tích theo từng đơn vị hành chính. Kết quả kiểm kê đất đai phải được thể hiện đầy đủ trong các bảng số liệu và trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã và cấp huyện. Số liệu kiểm kê đất đai được công bố trong niên giám thống kê của huyện và được thiết lập cơ sở dữ liệu đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp để quản lý, phục vụ các ngành, lĩnh vực trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3. Nguyên tắc thực hiện

Loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất và các chỉ tiêu khác được kiểm kê phải theo đúng hiện trạng tại thời điểm kiểm kê.

Trường hợp đã có quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng tại thời điểm kiểm kê chưa sử dụng đất theo quyết định thì kiểm kê theo loại đất, loại đối tượng sử dụng đất ghi trong quyết định; đồng thời phải kiểm kê theo hiện trạng sử dụng vào biểu riêng (các Biểu 05/TKĐĐ và 05a/TKĐĐ) để theo dõi, quản lý theo quy định của pháp luật đất đai; trừ trường hợp đã có quyết định giao đất, cho thuê đất nhưng chưa được bàn giao đất trên thực địa vẫn được kiểm kê theo hiện trạng sử dụng.

Trường hợp mục đích sử dụng đất hiện trạng đã thay đổi khác với mục đích sử dụng đất trên hồ sơ địa chính thì kiểm kê theo hiện trạng đang sử dụng, đồng thời kiểm kê theo mục đích được ghi trên hồ sơ địa chính và tổng hợp các trường hợp này vào biểu riêng (các Biểu 06/TKĐĐ và 06a/TKĐĐ) để kiểm tra, thanh tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trường hợp chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và Khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai thì vẫn kiểm kê theo loại đất trồng lúa; đồng thời kiểm kê diện tích đất trồng lúa đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng vào biểu riêng (Biểu 02a/TKĐĐ).

Trường hợp đất đang sử dụng vào nhiều mục đích thì ngoài việc kiểm kê theo mục đích sử dụng đất chính, còn phải kiểm kê thêm theo mục đích sử dụng đất kết hợp vào biểu riêng (Biểu 07/TKĐĐ). Mục đích sử dụng đất chính được xác định theo quy định tại Điều 11 của Luật Đất đai và Điều 3 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Số liệu kiểm kê đất đai được tổng hợp từ kết quả điều tra, khoanh vẽ, lập bản đồ kiểm kê đất đai đối với toàn bộ diện tích trong phạm vi địa giới hành chính của đơn vị kiểm kê.

II. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI, LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI NĂM 2019

1. Nội dung thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất

Thu thập các hồ sơ, tài liệu, bản đồ, số liệu liên quan đến biến động đất đai trong kỳ kiểm kê; hồ sơ kết quả kiểm kê đất đai năm 2014 và kết quả thống kê hàng năm trong kỳ kiểm kê; chuẩn bị bản đồ phục vụ cho điều tra kiểm kê.

Điều tra, khoanh vẽ hoặc chỉnh lý các khoanh đất theo các chỉ tiêu kiểm kê để lập bản đồ kiểm kê đất đai; tính diện tích các khoanh đất và lập Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất kiểm kê đất đai theo quy định tại Phụ lục số 03.1 kèm theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

Xử lý, tổng hợp số liệu và lập các biểu kiểm kê đất đai theo quy định cho từng đơn vị hành chính các cấp (cấp xã, cấp huyện); xây dựng báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất.

Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp; xây dựng báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, tình hình biến động đất đai trong kỳ kiểm kê; đề xuất các giải pháp tăng cường về quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Phê duyệt, in sao và ban hành kết quả kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

2. Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai

Tình hình tổ chức thực hiện; phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập và số liệu tổng hợp; các thông tin khác có liên quan đến số liệu; nguồn tài liệu và phương pháp lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất giữa năm kiểm kê với số liệu của 02 kỳ kiểm kê gần nhất; đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ kiểm kê đất đai; tình hình giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa thực hiện; tình hình và nguyên nhân chuyển mục đích sử dụng đất khác với hồ sơ địa chính; tình hình chuyển đổi cơ cấu đất trồng lúa; tình hình đất ngập nước; tình hình tranh chấp, giải quyết tranh chấp địa giới hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê (nếu có).

Đề xuất, kiến nghị biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất đai.

III. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND huyện ban hành, UBND các xã, thị trấn, Ban chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, các cơ quan, đơn vị của huyện, cơ quan Trung ương, Tỉnh đóng trên địa bàn xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 thuộc phạm vi quản lý, hoàn thành trước ngày 15/7/2019.

1.2. Chuẩn bị tài liệu, tổ chức tuyên truyền và tập huấn

a. Chuẩn bị tài liệu

Thu thập, đánh giá các quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở

và tài sản khác gắn liền với đất; số liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; số liệu đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính; số liệu kiểm kê đất đai năm 2014, thống kê đất đai hàng năm; số liệu về diện tích đất theo niên giám thống kê hàng năm; Số liệu kết quả kiểm kê hiện trạng rừng năm 2017; kết quả chỉnh lý biến động đất đai hàng năm từ cấp xã; chuẩn bị các tài liệu, biểu mẫu, văn bản hướng dẫn kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các cấp.

Rà soát phạm vi địa giới hành chính cấp huyện để xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa và làm việc với Ủy ban nhân dân của các đơn vị hành chính liên quan để thống nhất xác định phạm vi, trách nhiệm kiểm kê đất đai của từng bên theo quy định (*lưu ý đường địa giới hành chính thực hiện theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt dự án “Hoàn thiện, hiện đại hoá hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính”*).

b. *Tổ chức tuyên truyền, phổ biến* về công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các cấp trên Cổng thông tin điện tử huyện và Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cơ quan, đơn vị, người sử dụng đất trên địa bàn; Tuyên truyền công tác kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai 2013 sâu rộng trong nhân dân.

c. *Nội dung tập huấn và thời gian tập huấn*

- *Nội dung hội nghị tập huấn bao gồm*

Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm kê đất đai; nghiệp vụ lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Hướng dẫn lập các bảng biểu kiểm kê và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai của từng cấp.

- *Thời gian tổ chức hội nghị tập huấn:*

+ *Cấp huyện:* Tổ chức hội nghị tập huấn thành phần gồm Lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị của huyện, lãnh đạo UBND cấp xã, công chức Địa chính - Xây dựng cấp xã.

Việc tổ chức hội nghị thực hiện xong trước ngày 15/8/2019.

+ *Cấp xã:* Tổ chức hội nghị triển khai thực hiện xong trước ngày 30/8/2019.

2. Thời điểm thực hiện và thời hạn hoàn thành kiểm kê đất đai năm 2019

Thời điểm kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 thực hiện từ ngày 01/8/2019, thực hiện thống nhất tại các xã, thị trấn trên phạm vi toàn huyện; số liệu để kiểm kê và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tính đến hết ngày 31/12/2019;

Thời hạn hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 như sau:

- *Cấp xã:* Hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về UBND huyện trước ngày 16/01/2020;

- *Cấp huyện:* Hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về UBND tỉnh trước ngày 01/3/2020.

3. Hồ sơ giao nộp

3.1. Hồ sơ của cấp xã giao nộp gồm

- Bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã file điện tích tạo vùng kết nối dữ liệu của bản đồ và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số);
- Bảng tổng hợp các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê do Văn phòng Đăng ký đất đai gửi đến đã được Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát thực tế, xác nhận (01 bộ giấy);
- Biểu số liệu kiểm kê đất đai (01 bộ giấy và 01 bộ số);
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất (01 bộ giấy và 01 bộ số khuôn dạng *.DGN; file điện tích tạo vùng);
- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai (01 bộ giấy);

3.2. Hồ sơ của cấp huyện gồm

- Bản đồ kiểm kê đất đai và Bảng liệt kê danh sách các khoanh đất kiểm kê đất đai kèm theo (01 bộ số);
- Biểu số liệu kiểm kê đất đai cấp xã (01 bộ giấy và 01 bộ số);
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã (01 bộ số);
- Biểu số liệu kiểm kê đất đai cấp huyện (01 bộ giấy và 01 bộ số);
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất (01 bộ giấy và 01 bộ số);
- Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai cấp huyện (01 bộ giấy và 01 bộ số);
- Báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất (01 bộ giấy và 01 bộ số);

IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Phương pháp

Việc kiểm kê đất đai ở cấp xã được thực hiện trên cơ sở điều tra khoanh vẽ, chỉnh lý các khoanh đất theo từng loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất quy định tại các Điều 8, 9 và 10 của Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT vào bản đồ sử dụng cho điều tra kiểm kê. Kết quả khoanh vẽ chỉnh lý lập thành bản đồ kiểm kê đất đai ở cấp xã để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Sử dụng bản đồ kiểm kê đất đai năm 2014 và đã được cập nhật, chỉnh lý trong các kỳ thống kê đất đai hàng năm.

Đối với nơi đã có bản đồ địa chính thành lập sau thời điểm lập bản đồ kiểm kê đất đai năm 2014 thì sử dụng bản đồ địa chính mới để điều tra kiểm kê.

Số liệu kiểm kê cấp xã được tổng hợp từ Bảng liệt kê các khoanh đất thống kê, kiểm kê đất đai bằng phần mềm thống nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Số liệu kiểm kê cấp huyện được tổng hợp từ số liệu kiểm kê của của đơn vị hành chính trực thuộc bằng phần mềm thống nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất được lập theo từng đơn vị hành chính các cấp để thể hiện sự phân bố các loại đất tại thời điểm kiểm kê đất đai.

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được thành lập trên cơ sở tổng hợp, khái quát hóa nội dung của bản đồ kiểm kê đất đai.

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện được lập trên cơ sở tiếp biên, tổng hợp, khái quát hóa nội dung bản đồ hiện trạng sử dụng đất của các đơn vị hành chính trực thuộc.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 của huyện theo phương án do UBND tỉnh phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu cho UBND huyện xây dựng kế hoạch, phương án kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện và cấp xã; hướng dẫn phương pháp kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, cung cấp tài liệu, biểu mẫu, phần mềm thống kê, bản đồ nền cho cấp xã.

Tham mưu UBND huyện tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ chuyên môn thực hiện việc kiểm kê đất đai trên địa bàn huyện;

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch, phương án kiểm kê đất đai được phê duyệt.

Tham mưu thực hiện việc ký kết hợp đồng kinh tế với đơn vị tư vấn có chức năng nhiệm vụ phù hợp để thực hiện công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn cấp xã và cấp huyện.

Thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc UBND cấp xã thực hiện; tổ chức thẩm định và nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã và cấp huyện; phân tích biến động đất đai giữa 2 kỳ kiểm kê và đề xuất các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai có hiệu quả; tổng hợp, xây dựng báo cáo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của huyện báo cáo UBND tỉnh.

Thu thập, đánh giá, lựa chọn các tài liệu đất đai có liên quan phục vụ kiểm kê đất đai gồm hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kết quả thống kê đất đai 05 năm gần nhất, kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014.

Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh huyện Đak Pơ rà soát, tổng hợp các thửa đất có biến động về đất đai đã thực hiện xong thủ tục hành chính trong thống kê đất đai hàng năm của kỳ kiểm kê đất đai năm 2019 gửi Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trước ngày 01/8/2019 để thực hiện kiểm kê đất đai năm 2019; đồng thời tiếp tục tổng hợp các trường hợp biến động đất đai đã thực hiện xong thủ tục hành chính đến ngày 31/12/2019 để gửi bổ sung cho Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Phối hợp với Phòng Nội vụ rà soát phạm vi địa giới hành chính cấp huyện để xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa và làm việc với Ủy ban nhân dân của các đơn vị hành chính liên quan để thống nhất xác định phạm vi, trách nhiệm kiểm kê đất đai của từng bên theo quy định.

2. Phòng Nội vụ

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã thực hiện kiểm tra, rà soát phạm vi địa giới hành chính cấp huyện để xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa và làm việc với Ủy ban nhân dân của các đơn vị hành chính liên quan để thống nhất xác định phạm vi, trách nhiệm kiểm kê đất đai của từng bên theo quy định..

3. Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã thực hiện kiểm kê quỹ đất quốc phòng, an ninh để thống nhất số liệu phục vụ yêu cầu tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 theo thời gian, tiến độ của kế hoạch; gửi báo cáo kết quả về phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê chung của cấp huyện cùng thời điểm hoàn thành với cấp xã.

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt Kiểm lâm huyện

Có trách nhiệm đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị sự nghiệp đang sử dụng đất nông, lâm nghiệp (Các công ty nông, lâm nghiệp, ban quản lý rừng) rà soát, báo cáo tình hình hiện trạng sử dụng đất và cung cấp các thông tin, số liệu đất đai cho phòng Tài nguyên và Môi trường để phục vụ công tác kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn huyện.

5. Chi cục thống kê huyện

Có trách nhiệm phối hợp, cung cấp các số liệu liên quan hàng năm được công bố làm cơ sở xây dựng phương án kiểm kê đất đai năm 2019 theo quy định.

6. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Phối hợp, cung cấp chính xác thực trạng sử dụng đất đai của tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển vào các cụm công nghiệp trên phạm vi toàn huyện.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu, đề xuất bố trí kinh phí cho các hoạt động kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 từ nguồn kinh phí do Ngân sách UBND tỉnh phân bổ theo đúng quy định; Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không được lãng phí, thất thoát.

8. Đài truyền thanh - Truyền hình huyện

Tổ chức phổ biến rộng rãi kế hoạch kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên hệ thống thông tin địa phương để các tổ chức, nhân dân biết, phối hợp thực hiện.

9. Các Phòng ban, ngành của huyện, các cơ quan Trung ương, Tỉnh đóng trên địa bàn huyện

Tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai do đơn vị mình đang quản lý, sử dụng; Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã thực hiện tốt việc kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2019 theo đúng quy định.

10. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng phương án, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai trên địa bàn xã, thị trấn.

Chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho kiểm kê đất đai; phân công trách nhiệm cho các lực lượng tham gia thực hiện.

Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các cán bộ và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch kiểm kê.

Thu thập các tài liệu, số liệu về đất đai hiện có phục vụ cho kiểm kê gồm các loại bản đồ, dữ liệu phục vụ cho điều tra khoanh vẽ hiện trạng; hồ sơ địa chính;

thông báo chỉnh lý biến động và trích lục bản đồ, sơ đồ kèm theo; hồ sơ thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong sử dụng đất; kết quả thống kê đất đai của 05 năm gần nhất, kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014; bảng tổng hợp các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê do Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển đến và các hồ sơ, tài liệu đất đai khác có liên quan.

Rà soát, thu thập thông tin để xác định các khu vực có biến động trên thực địa trong kỳ kiểm kê căn chỉnh lý bản đồ, cần điều tra bổ sung, khoanh vẽ ngoại nghiệp.

Xây dựng và tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn;

Phối hợp với UBMTTQ và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức tuyên truyền về công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trong nhân dân.

Phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện thống nhất kết quả kiểm kê diện tích đất rừng đã thực hiện năm 2019; Phối hợp với các đơn vị Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an xác định ranh giới sử dụng đất của các đơn vị vũ trang trên địa bàn;

Thực hiện phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát phạm vi địa giới hành chính; Xác định các trường hợp đang có tranh chấp hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa chính với thực địa để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê, kịp thời báo cáo UBND huyện xử lý các trường hợp vướng mắc;

Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của cấp xã báo cáo UBND huyện theo đúng thời gian và chất lượng theo quy định.

Trên cơ sở kế hoạch được ban hành, yêu cầu Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNT, Kinh tế - Hạ tầng; Nội vụ; Chi cục trưởng chi cục thống kê; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện; Trưởng Công an huyện; Hạt trưởng hạt kiểm lâm huyện; Trưởng Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện theo đúng yêu cầu, quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện để chỉ đạo tháo gỡ và đẩy nhanh tiến độ thực hiện./.

